

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HÀ ĐÔNG**

số: 332/2020/HNGĐ - ST
Ngày 10/6/ 2020
V/v xin ly hôn

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Toà án nhân dân quận Hà Đông

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Trọng Hiền

Hội thẩm nhân dân: bà Nguyễn Thị Thủy

: bà Đỗ Thị Loan

Thư ký ghi biên bản phiên toà: Bà Nguyễn Thị Giao Linh – Cán bộ tòa án

Đại diện VKSND quận Hà Đông: bà Bùi Thị Thùy Ninh - Kiểm sát viên

Ngày 10 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm vụ án dân sự thụ lý số 856/2019/HNGĐ - ST, ngày 12 tháng 12 năm 2019, về việc “Tranh chấp hôn nhân gia đình”. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2020/QĐXX — TA ngày 25 tháng 5 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Chị Vũ Thị Ngọc N – SN 1975 (có mặt)

HKTT: số A, phường M, quận H, thành phố H.

Bị đơn: Anh Cao Văn L – SN 1963 (có mặt)

HKTT và trú tại: số A, phường M, quận H, thành phố H.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện và các lời khai tiếp theo tại tòa án, nguyên đơn chị Vũ Thị Ngọc N trình bày: Chị kết hôn với anh Cao Văn L có đăng ký kết hôn tại UBND xã Phú Ninh, huyện Phú Xuyên, tỉnh Hà Tây (Cũ), nay là thành phố Hà Nội, anh chị lấy nhau do tự nguyện. Sau cưới vợ chồng chung sống hòa thuận hạnh phúc đến năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, hay xảy ra cãi cọ nhau, đã được hai bên gia đình khuyên giải nhưng tình hình không cải thiện được, vợ chồng đã sống ly thân hơn một năm nay. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, nên xin được ly hôn với anh L.

Về con chung: vợ chồng có 03 con chung là: Cao Ngọc Lâm – SN 1997; Cao Ngọc Sơn và Cao Ngọc Sơn Hà cùng sinh ngày 20/10/2002. Sau ly hôn chị đồng ý để anh L nuôi 02 con chung là Cao Ngọc Sơn và Cao Ngọc Sơn Hà.

Về tài sản chung, vay nợ chung: tự thỏa thuận, không yêu cầu tòa giải quyết

Bị đơn: anh Cao Văn L xác nhận về ngày tháng kết hôn, có đăng ký kết hôn, lấy nhau do tự nguyện như chị N khai là đúng, còn nguyên nhân mâu thuẫn là do chị N vay tiền của nhiều người để đầu tư và ăn chơi, nhà anh đã nhiều lần phải trả nợ thay, từ đó vợ chồng hay xảy ra mâu thuẫn vợ chồng đã ly thân được hơn một năm nay. Nay chị N xin ly hôn với anh, anh xét thấy vẫn còn tình cảm với chị N và các con chưa trưởng thành, nên anh chưa đồng ý ly hôn.

Về con chung: vợ chồng có 03 con chung như chị N khai là đúng, nếu phải ly hôn anh xin nuôi 02 con chung là Cao Ngọc S và Cao Ngọc Sơn Hà và không yêu cầu chị N phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa giải quyết.

Tại phiên tòa, chị Vũ Thị Ngọc N, anh Cao Văn L vẫn giữ nguyên quan điểm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến: Quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, việc chấp hành của những người tham gia tố tụng dân sự đã chấp hành đúng việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự. Về nội dung, xét thấy mâu thuẫn giữa chị N, anh L đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài được. Mục đích hôn nhân không đạt được, đề nghị xét xử theo hướng chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị N, về con chung giao 02 con chung cho anh L chăm sóc nuôi dưỡng. Về tài sản chung tự thỏa thuận.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, xét thấy:

Về tố tụng: anh Cao Văn L là bị đơn trong vụ án, hiện đang cư trú tại phường Mộ Lao, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội. Vì vậy, Tòa án nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội thụ lý và giải quyết vụ án là đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: chị Vũ Thị Ngọc N kết hôn với anh Cao Văn L có đăng ký kết hôn ngày 11/01/1997 tại UBND xã Phù Ninh, huyện Phú Xuyên, tỉnh Hà Tây (Cũ), nay là thành phố Hà Nội, anh chị lấy nhau do tự nguyện là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hòa thuận đến năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do bất đồng quan điểm về kinh tế và tình cảm, vợ chồng đã sống ly thân từ hơn một năm nay. Qua xác minh tại địa phương nơi anh L, chị N sinh sống cung cấp: anh L, chị N có mâu thuẫn, hiện chị N không còn ở chung với anh L, phù hợp với lời khai của anh L, chị N. Nay chị N xét thấy tình cảm không còn, nên kiên quyết xin ly hôn với anh L, anh L chưa muốn ly hôn. Xét thấy: mâu thuẫn giữa chị N và anh L phát sinh từ năm 2017 và ly thân từ hơn một năm nay, khả năng đoàn tụ không còn nên xử cho chị N được ly hôn với anh L là phù hợp.

Về con chung: chị N, anh L xác nhận vợ chồng có 03 con chung là Cao Ngọc Lâm – SN 1997; Cao Ngọc Sơn và Cao Ngọc Sơn Hà cùng sinh ngày 20/10/2002. Xét thấy, hai con chung là Cao Ngọc Sơn và Cao Ngọc Sơn Hà hiện đang ở với anh L, anh L xin được tiếp tục nuôi dưỡng và theo nguyện vọng của Cao Ngọc Sơn và Cao Ngọc Sơn Hà là được ở với bố, nên việc giao hai con chung là Cao Ngọc Sơn và Cao Ngọc Sơn Hà cho anh L nuôi dưỡng là phù hợp

Anh L không yêu cầu chị N phải cấp dưỡng nuôi con nên Tòa không xét.

Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa giải quyết.

Chị Vũ Thị Ngọc N phải chịu án phí ly theo quy định của pháp luật.

Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng:

- Khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; Điều 271; Điều 273; Điều 278 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Điều 51; 53; 54; 56; 82; 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014

- Điểm a khoản 5 Điều 27 NQ số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án và danh mục mức án phí lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Vũ Thị Ngọc N đối với anh Cao Văn L. Chị Vũ Thị Ngọc N được ly hôn với anh Cao Văn L.

2. Về con chung: chị N, anh L xác nhận vợ chồng có 03 con chung là Cao Ngọc Lâm – SN 1997; Cao Ngọc Sơn và Cao Ngọc Sơn Hà cùng sinh ngày 20/10/2002. Sau ly hôn Giao con chung là Cao Ngọc Sơn và Cao Ngọc Sơn Hà cùng sinh ngày 20/10/2002 cho anh Cao Văn L trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Ghi nhận việc anh L không yêu cầu chị N phải cấp dưỡng nuôi con cho đến khi có đề nghị mới. Chị N được quyền đi lại chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

3. Về tài sản chung: tự thỏa thuận, không yêu cầu tòa giải quyết.

4. Chị Vũ Thị Ngọc N phải nộp 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm (đã nộp tại biên lai nộp tiền tạm ứng án phí số 0008525 ngày 12/12/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận H□ Đông).

Án xử công khai sơ thẩm, các đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận :

- TAND tp Hà Nội
- VKSND quận Hà Đông
- THA quận Hà Đông
- Các đương sự
- Lu hồ sơ

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Trọng Hiền